TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày 06 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Tiều

Bà Nguyễn Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Vĩnh C, sinh năm 1985 tại Hải Phòng; tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Nguyên làm nghề: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Vĩnh G và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: 01, ngày 04-5-2017 chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ ngày 15-11-2017 chuyển tạm giam ngày 18-11-2017; có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Lê Văn M, sinh năm 1956

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 14-11-2017, Phạm Vĩnh C đi từ nhà tại thị trấn C, huyện C vào khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 350.000 đồng được 01 gói ma túy. C đi về khu vực xã Đ, huyện C chia ra thành 09 gói nhỏ, bọc bằng giấy vở học sinh mục đích để sử dụng dần và cất vào túi quần đang mặc. Khoảng 09 giờ ngày 15-11-2017, khi C đang đi bộ tại tổ dân phố T, thị trấn C thì bị Công an huyện Cát Hải bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15-11-2017 sau đó chuyển tạm giam.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người làm chứng ông Lê Văn M vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra đã khai như sau: Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 05-11-2017 ông M chứng kiến việc Công an thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải bắt giữ Phạm Vĩnh C và thu giữ trong túi quần bên trái của C 09 gói giấy có dòng kẻ bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng và C khai đó là ma túy, C mua về để sử dụng dần.

Tại Kết luận giám định số 01/KLGĐ ngày 17-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,5124 gam, là loại: Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Từ những hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 29-12-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Vĩnh C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo tàng trữ với mục đích để sử dụng; trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,5124 gam là loại Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 29-12-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện

để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình làm lại cuộc đời.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C do không xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về chứng cứ: Bị cáo khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy vì vậy ngày 14-11-2017 bị cáo đã đi vào đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 350.000 đồng được 01 cục ma túy cất trong túi nilon, sau đó bị cáo về xã Đ, huyện C chia số ma túy đó thành 09 phần rồi gói lại bằng giấy có dòng kẻ nhặt được ở bên đường, bị cáo cho toàn bộ số ma túy đó vào túi quần đang mặc với mục đích để sử dụng dần. Ngày 15-11-2017, bị cáo bị Công an thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải bắt và thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên.

Tại Kết luận giám định số 01/KLGĐ ngày 17-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,5124 gam, là loại: Heroine.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, cũng như chấp nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 29-12-2017 truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Đồng thời Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội khóa 14, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Phạm Vĩnh C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương. Hành vi đó gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy, chất gây nghiện của Nhà nước.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 04-5-2017 chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải ra Quyết định số 35/QĐ-CT về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tính đến thời điểm xét xử, tiền sự nói trên vẫn còn thời hiệu, nhưng bị cáo không thấy được tác hại của ma túy, không từ bỏ được ma túy mà lại tiếp tục mua ma túy với mục đích sử dụng dần, vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với số ma túy do Cơ quan giám định hoàn trả hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải. Số ma túy nêu trên là loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]. Đánh giá về những vấn đề khác:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Phạm Vĩnh C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 phạt bị cáo Phạm Vĩnh C 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15-11-2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy mà Cơ quan Giám định hoàn lại hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02-01-2018.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại giam CA TP Hải Phòng;
- PC 27 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư Pháp Hải Phòng;
- Công an huyện Cát Hải;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh